TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 123/2020/QĐST-VHNGĐ	*TP. Sóc Trăng, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 125/2020/TLST-VHNGĐ ngày 24-11-2020 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Huỳnh Trân Thiện M**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số 121/30 H, Khóm 1, Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Anh **Sầm Vĩnh P**, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Số 121/30 H, Khóm 1, Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện nay: D08-06, H, 32 L, phường Phước L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Vào ngày 26-7-2017, chị M và anh P kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Trong thời gian đầu chung sống rất hạnh Pc, nhưng đầu năm 2019 thì đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, chị M và anh P đã ly thân từ đó đến nay. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị M và anh P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa chị M và anh P đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông, bà đã sống ly thân. Hiện nay, chị M và anh P không còn chung sống như vợ chồng, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều

55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của chị M và anh P.

[2]. Về con chung: chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P thống nhất trình bày không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Bà M và ông P mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông, bà phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Trân Thiện M và ông Sầm Vĩnh P thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P thống nhất trình bày không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết..

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P, mỗi người phải chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P đã nộp mỗi người 150.000 đồng theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004819 và số 0004820 cùng ngày 16-11-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên chị Huỳnh Trân Thiện M và anh Sầm Vĩnh P đã nộp đủ số tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND Phường 6, thành phố S.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh